

Bản án số: 94/2023/HS-ST
Ngày: 29-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Ngân;
- Ông Lương Thanh Nhàn;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh năm 1987, tại tỉnh H. Hộ khẩu thường trú: Số 1, đường T, Tổ 1, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình D; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn L1 và bà Trần Thị H, vợ tên Nguyễn Thị Thanh T1, có 01 con sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Ngày 11/11/2022, Trần Văn L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1965; địa chỉ: Khu vực I, phường Hiệp T, thành phố N, tỉnh H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu vực I, phường H, thành phố N, tỉnh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L được Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng A1 số AD375375 ngày 24/9/2007, có giá trị không thời hạn.

Sáng ngày 18/6/2022, Trần Văn L điều khiển xe mô tô biển số 53S1-9281, phía sau yên xe có lắp giá bằng kim loại chở 02 bình gas hai bên đi từ nhà tại tổ 1, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B đến đường Quốc lộ 13 giao gas. Sau khi giao gas xong, L điều khiển xe mô tô chở 02 bình gas loại 12kg (01 bình hết gas, 01 bình còn gas) lưu thông trên đường TC1 theo hướng từ Quốc lộ 13 đến đường N5 để quay về nhà. Khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày, khi về đến đoạn đường TC1 thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, L điều khiển xe mô tô nhưng không chú ý quan sát phía trước nên không nhìn thấy bà Nguyễn Thị U (sinh năm 1965, HKTT: Khu vực I, phường H, thành phố N, tỉnh H) đang đi bộ băng qua đường từ lề trái sang lề phải theo hướng xe mô tô lưu thông. Khi L nhìn thấy bà U thì xe mô tô còn cách bà U khoảng 1,5 mét nên L đánh lái xe mô tô qua bên trái theo hướng xe mô tô lưu thông làm cho bình gas bên phải của xe mô tô trúng vào người bà U, làm bà U ngã xuống đường bất tỉnh. Sau đó, bà U được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 22/6/2022 thì tử vong.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 53S1-9281; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AD375375.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn nằm trên đường T thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B, là đoạn đường hai chiều, thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, khô, cứng, tầm nhìn lái xe không bị hạn chế. Chiều rộng phần đường T 24,0m, không có vạch kẻ đường, không có dây phân cách, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không có đèn tín hiệu giao thông.

- Lấy mép lề đường bên phải của đường T theo hướng xe lưu thông từ Quốc lộ 13 đến đường N5 làm lề chuẩn. Lấy góc phải phòng khám đa khoa Phương Nam nằm trong lề chuẩn, cách lề chuẩn 6,1m, cách đầu vết cày xe mô tô biển số 53S1-9281 là 13,5m làm vật mốc.

- Vết cày xe mô tô biển số 53S1-9281 có kích thước 3,0m x 0,01m, có dạng lõm, đứt quãng, hướng từ Quốc lộ 13 đến đường N5. Điểm cuối vết cày kết thúc tại bên trái xe mô tô, điểm đầu cách lề chuẩn 6,7m.

- Vết máu nạn nhân có kích thước 0,09m x 0,08m, tâm vết máu cách lề chuẩn 4,6m, cách đầu vết cày 2,2m.

- Bình gas thứ nhất có kích thước 0,3m x 0,58m, tâm bình gas cách lề chuẩn 6,7m, cách đầu vết cày 1,7m.

- Bình gas thứ hai có kích thước 0,3m x 0,58m, tâm bình gas cách lề chuẩn 0,25m, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 53S1-9281 là 12,3m.

- Xe mô tô biển số 53S1-9281 ngã nghiêng sang bên trái, đầu xe hướng sang lề trái, đuôi xe hướng vào lề chuẩn, trục bánh trước cách lề chuẩn 6,9m, cách tâm bình gas thứ nhất 1,6m, trục bánh sau cách lề chuẩn 5,3m, cách tâm bình gas thứ nhất 1,4m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô biển số 53S1-9281 xác định: Trượt xước mặt trước đầu tay cầm bên phải còn dính sợi màu hồng kích thước 0,05m x 0,01m, tâm vết cách mặt là 0,95m, cách trục phải bánh trước 0,88m. Mài mòn đầu tay cầm bên trái, đầu gác chân bên trái. Mài mòn đầu cần số, đầu gác chân trước bên trái.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 641/GĐPY ngày 29/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị U là do chấn thương sọ não, nứt xương hộp sọ, dập não.

** Về xử lý vật chứng:*

Ngày 10/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả cho Trần Văn L 01 xe mô tô biển số 53S1-9281; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AD375375.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp T pháp:

Trần Văn L và bà Nguyễn Thị Bé T (sinh năm 1972, HKTT: Khu vực I, phường H, thành phố N, tỉnh H) là người đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận bồi thường 66.060.000 đồng (là tiền hỗ trợ chi phí mai táng cho bà Nguyễn Thị U). Bà T không yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến với nội dung bản Kết luận điều tra, không có ý kiến với Kết luận giám định, Biên bản khám nghiệm hiện trường.

Tại Cáo trạng số 113/CT-VKSBC ngày 17/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Trần Văn L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

** Tại phiên tòa:*

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trần Văn L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời hạn thử thách theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng và biện pháp T pháp: Đã giải quyết xong, không đề nghị xem xét.

Bị cáo thống nhất với Kết luận giám định, Biên bản khám nghiệm hiện trường, nội dung như bản Cáo trạng truy tố, không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện của bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho phía bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 18/6/2022, tại đoạn đường T thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B, bị cáo Trần Văn L có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 53S1-9281 trên đường T hướng từ Quốc lộ 13 đến đường N5 nhưng không chú ý quan sát phía trước nên đã va chạm vào bà Nguyễn Thị U đang đi bộ băng qua đường từ lề trái sang lề phải theo hướng xe mô tô lưu thông, gây tai nạn giao thông làm bà U bị chết do chấn thương sọ não, nứt xương hộp sọ, dập não.

Xét hành vi của bị cáo L điều khiển xe mô tô nhưng không chú ý quan sát, nên đã đụng vào bà U làm bà U bị chết là vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Do đó, Cáo trạng số 113/CT-VKSBC ngày 17/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Trần Văn L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại. Xét tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày một gia tăng do người điều khiển phương tiện giao thông không tuân thủ các quy định của Luật Giao thông đường bộ, hậu quả gây ra là có thể gây nguy hiểm cho bị hại và chính bản thân bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử mức hình phạt Tong xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, đại diện của bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt, xin bãi nại cho bị cáo. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần phải bắt chấp

hành hình phạt tù nếu người phạm tội có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, xét lời đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo của vị đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

Ngoài ra, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo về cấm bị cáo hành nghề vận tải.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho đại diện của bị hại số tiền là 66.060.000 đồng. Đại diện của bị hại không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp T pháp:

Ngày 10/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả cho Trần Văn L 01 xe mô tô biển số 53S1-9281; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AD375375 là phù hợp.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp, nên được HĐXX chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/5/2023).

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) nơi được giao để giám sát phải thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.
3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.
4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn L phải nộp số tiền 200.000 đồng.
5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/5/2013)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở T pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường T, thị xã B;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Phước Thành